TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ÂN THI** **TỈNH HƯNG YÊN** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------

Bản án số: 20/2018/HS- ST
Ngày 24 tháng 5 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ÂN THI, TỈNH HƯNG YÊN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà : Ông **Phạm Bá Hân**
Các Hội thẩm nhân dân : Ông **Trần Quang Chử**
Bà **Nguyễn Thị Nga**

***- Thư ký phiên toà*:** Bà **Vũ Thị Thu Hiền** – Thư ký TAND huyện A, tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Hưng Yên tham gia phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hảo-** Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Hưng Yên xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2018/HSST ngày 27/4/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2018/QĐXXST- HS ngày 11/5/2018 đối với bị cáo:

Hoàng Minh L sinh năm: 1994.
Nơi sinh và nơi cư trú: Thôn H, thị trấn A, huyện A,tỉnh Hưng Yên.
Quốc tịch: Việt Nam Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không.
Nghề nghiệp: Trồng trọt. Giới tính: Nam. Trình độ học vấn: 10/12
Con ông Hoàng Văn T và bà Vũ Thị T
Vợ:Vũ Thị H.
Có 2 con. Con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2016.
Tiền án: Chưa
Tiền sự: Ngày 12/04/2017 bị Công an huyện A xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Bị cáo Hoàng Minh L đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 07/03/2018.

Bị cáo tại ngoại tại địa phương. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:
Anh Nguyễn Xuân H SN 1980 (có mặt)
Trú tại: Thôn T, xã V, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Phạm Thị H SN 1962 (vắng mặt)
Trú tại: Thôn K, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.
2. Ông Đỗ Minh L SN 1969 (vắng mặt)
Đều trú tại: Thôn N, xã B, huyện A, tỉnh Hưng Yên.

*Người làm chứng:***Anh Trịnh Xuân H.** (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Minh L là lái xe thuê cho Công ty trách nhiệm hữu hạn vận tải Liệu Thơm do ông Đỗ Minh L làm giám đốc. Khoảng 1 giờ sáng ngày 02/02/2018 L điều khiển xe ô tô taxi KIA Moning biển số 89A- 003.49 chở khách từ ngã tư thị trấn A đi đến ngã tư C, xã T, huyện Y, tỉnh Hưng Yên. Sau khi trả khách xong L đi về thị trấn, trên đường đi đến thôn T, xã V, huyện A, tỉnh Hưng Yên thì L phát hiện thấy cửa hàng bán vật liệu xây dựng có xếp các loại gạch đỏ COTTO nhãn hiệu Prime của gia đình anh Nguyễn Xuân H không có ai trông coi. L đã nẩy sinh ý định trộm cắp và xuống xe dùng tay bê 14 hộp gạch đỏ nhãn hiệu COTTO KT (40x40)cm, mỗi hộp có 06 viên xếp vào hàng ghế sau. L điều khiển xe về hướng xã X, huyện A và dùng điện thoại Nokia 105 màu đen lắp sim số 0945027210 gọi điện thoại cho anh Trịnh Xuân H hỏi xem anh H có mua gạch không nhưng anh H không mua nên L quay xe đi về nhà ngủ. Đến 8h sáng cùng ngày L đã mang số gạch trên đi sang thôn K, huyện B, tỉnh Hải Dương và bán cho bà Phạm Thị H được 500.000đ, đã tiêu sài các nhân hết.

Kết luận định giá tài sản số 05/KL- HĐĐG ngày 26/02/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Ân Thi, kết luận: 14 hộp gạch đỏ COTTO nhãn hiệu Prime KT (40x 40) mỗi hộp có 6 viên có giá là 980.000 đồng.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ, quản lý 14 hộp gạch đỏ COTTO nhãn hiệu Prime KT (40x40), 01 xe ô tô taxi Kia Moning biển số 89A-003.49, 01 điện thoại di động Nokia 105 lắp sim số 0945027210. Ngày 20/03/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Ân Thi ra Quyết định xử lý vật chứng số 09 trả lại cho anh Nguyễn Xuân H 14 hộp gạch đỏ COTTO nhãn hiệu Prime KT (40x40) và trả lại chiếc xe ô tô taxi Kia Moning biển số 89A-003.49 cho ông Đỗ Minh L. Anh H và ông L đã nhận lại và không có thắc mắc đề nghị gì.

Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, anh Nguyễn Xuân H đã nhận lại số tài sản bị trộm cắp, bà H đã nhận lại số tiền 500.000 đ mua gạch của L do L trả lại nên không ai có yêu gì đối với L.

Đối với ông Đỗ Minh L, là chủ xe ô tô biển số 89A-003.49 thuê L lái xe. Ông L không biết L sử dụng làm phương tiện để đi trộm cắp tài sản nên không xem xét xử lý.

Đối với bà Phạm Thị H đã mua 14 hộp gạch nhưng không biết đó là tài sản do L trộm cắp được nên không xem xét xử lý.

Tại bản cáo trạng số 19/CT- VKS- AT ngày 27/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A đã truy tố Hoàng Minh L về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015; điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Minh L phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Minh L từ 06 đến 09 tháng tù, thời gian tính từ ngày thi hành án.

Về vật chứng : Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, sung quỹ nhà nước : 01 điện thoại di động Nokia 105.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 sim điện thoại số 0945027210.

Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Tại phiên toà bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là trái pháp luật và mong Hội đồng xét xử cho cải tạo tại địa phương vì hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Người bị hại không có đề nghị gì về trách nhiệm dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Ân Thi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ân Thi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như bản tường trình của bị can, biên bản hỏi cung bị can, biên bản lấy lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường... Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 1 giờ sáng ngày 02/02/2018, Hoàng Minh L điều khiển xe ô tô taxi KIA Moning biển

số 89A- 003.49 trên đường đi chở khách về đã có hành vi trộm cắp 14 hộp gạch đỏ COTTO nhãn hiệu Prime của gia đình anh Nguyễn Xuân H trị giá 980.000đ mang đi bán cho bà Phạm Thị H được 500.000 đồng tiêu sài cá nhân hết. Vật chứng đã thu hồi trả lại cho bị hại.

Mặc dù giá trị tài sản trộm cắp dưới 2.000.000 đ nhưng bị cáo đã có 01 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản ngày 12/4/2017 nên đã phạm tội trộm cắp tài sản quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự như cáo trạng của VKSND huyện Ân Thi đã truy tố là chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự xã hội, gây mất trật tự trị an nông thôn, làm cho dư luận quần chúng nhân dân rất bất bình vì nạn trộm cắp ngày càng gia tăng. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để làm gương cho kẻ khác đồng thời góp phần phòng và chống loại tội phạm này, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, HĐXX còn xem xét, cân nhắc đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS nào. Trong quá trình điều tra, vật chứng đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, bị cáo đã trả lại cho người có QLNVLQ số tiền có được từ việc bán tài sản trộm cắp. Vì vậy bị cáo được hưởng hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là người phạm tội đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn quy định tại điểm b, h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng thêm 02 tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo còn có ông nội là Hoàng Minh C được Chủ tịch nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng Ba và bà nội là Lê Thị Q được tặng kỷ niệm chương chiến sỹ Trường Sơn đường Hồ Chí Minh, kỷ niệm chương hội cựu chiến binh Việt Nam, gia đình bị cáo có đơn đề nghị xin được cải tạo tại địa phương có xác nhận của UBND thị trấn A, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 12/4/2017 đã bị Công an huyện A xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản nay lại tiếp tục thực hiện hành vi này. Điều đó chứng tỏ sự coi thường pháp luật của bị cáo, vì vậy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng để răn đe, giáo dục và cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế của bị cáo còn khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng : CQĐT đã thu giữ 01 điện thoại di động Nokia 105 lắp sim số 0945027210 , đây là tài sản bị cáo dùng làm công cụ phạm tội nên cần tịch thu, sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại di động, còn chiếc sim số 0945027210 có giá trị không lớn nên cho tịch thu, tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015; điểm b, h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Minh L phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Minh L 06 tháng tù, thời gian tính từ ngày bắt thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng : Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, sung quỹ nhà nước : 01 điện thoại di động Nokia 105.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 sim điện thoại số 0945027210.

(Tất cả có đặc điểm như quyết định chuyển vật chứng).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Uỷ ban thường vụ Quốc hội năm 2016.

Bị cáo phải chịu 200.000 đ án phí sơ thẩm hình sự.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Phạm Bá Hân

Nơi nhận:

- Công an huyện A

- VKS huyện A;VKSND tỉnh Hưng Yên

- Bị cáo,

- Người bị hại;

- Người có QLNVLQ

- Lưu Hs.